

NGHỊ ĐỊNH
Hướng dẫn thi hành biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thi hành biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng quy định tại Điều 70 của Bộ Luật Hình sự năm 1999 và các Điều 277 và 279 của Bộ Luật Tố tụng hình sự ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

NGHỊ ĐỊNH :

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1. Biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với người chưa thành niên phạm tội (sau đây viết gọn là biện pháp giáo dưỡng) được quy định trong Bộ Luật Hình sự, là biện pháp do Tòa án quyết định, áp dụng đối với người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội, nếu thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt đối với họ, nhưng do tính chất của hành vi phạm tội, do nhân thân và môi trường sống của người đó mà cần phải đưa người đó vào trường giáo dưỡng.

2. Người được đưa vào trường giáo dưỡng phải chịu sự giám sát, quản lý, giáo dục của nhà trường và phải học tập, rèn luyện, lao động, sinh hoạt dưới sự quản lý, hướng dẫn của cán bộ, giáo viên trường giáo dưỡng. Người đang chấp hành biện pháp giáo dưỡng được gọi là học sinh trường giáo dưỡng (sau đây viết gọn là học sinh).

3. Thời hạn chấp hành biện pháp giáo dưỡng từ một năm đến hai năm, được tính từ ngày người phải chấp hành biện pháp giáo dưỡng được tiếp nhận vào trường giáo dưỡng.

Điều 2.

1. Nơi chấp hành biện pháp giáo dưỡng là các trường giáo dưỡng được tổ chức theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Trường giáo dưỡng có nhiệm vụ quản lý, giáo dục đạo đức, pháp luật, văn hoá, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp và tổ chức lao động cho học sinh phù hợp với lứa tuổi, nhằm giúp họ học tập, rèn luyện tiến bộ, phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, trí tuệ để trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, có khả năng hoà nhập cộng đồng sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dưỡng.

Điều 3. Việc thi hành biện pháp giáo dưỡng phải bảo đảm đúng đối tượng và theo quy định của Bộ Luật Hình sự, Bộ Luật Tố tụng hình sự và Nghị định này.

Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản của học sinh.

Chương II

THỦ TỤC THI HÀNH BIỆN PHÁP GIÁO DƯỠNG

Điều 4.

1. Ngay sau khi nhận được quyết định thi hành biện pháp giáo dưỡng của Tòa án, cơ quan Công an cùng cấp có trách nhiệm :

a) Triển khai kế hoạch phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan, chính quyền địa phương và gia đình người phải chấp hành biện pháp giáo dưỡng để quản lý, giám sát họ chặt chẽ;

b) Tổ chức thi hành quyết định của Tòa án.

2. Trường hợp người đã có quyết định thi hành biện pháp giáo dưỡng mà bỏ trốn thì Công an cấp huyện nơi người đó cư trú phải ra quyết định tổ chức truy tìm và đưa người đó vào trường.

3. Khi phát hiện người phải chấp hành biện pháp giáo dưỡng bỏ trốn đang bị truy tìm, mọi cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm báo cho cơ quan Công an hoặc chính quyền nơi gần nhất. Khi tiếp nhận, lưu giữ người đó, cơ quan Công an phải lập biên bản và đưa ngay họ vào trường giáo dưỡng.

Điều 5. Hồ sơ đưa người vào trường giáo dưỡng gồm :

Lý lịch cá nhân;

Danh bản, chỉ bản;

Phiếu khám sức khoẻ;

Quyết định thi hành biện pháp giáo dỡng của Toà án;

Văn bản của cơ quan Công an có thẩm quyền chỉ định trường giáo dỡng có trách nhiệm thi hành quyết định của Toà án;

Các tài liệu khác có liên quan đến nhân thân người đợc đưa vào trường giáo dỡng (nếu có).

Điều 6.

1. Người phải chấp hành biện pháp giáo dỡng có thể đợc tạm hoãn thi hành biện pháp này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây :

a) Đang ốm nặng, đang phải cấp cứu hoặc vì lý do sức khoẻ khác mà không thể đi lại đợc và đợc cơ quan y tế hoặc bệnh viện từ cấp huyện trở lên chứng nhận;

b) Có lý do chính đáng khác cản trở việc thi hành biện pháp giáo dỡng đợc Trường Công an cấp huyện xác nhận.

2. Việc tạm hoãn thi hành biện pháp giáo dỡng chỉ đợc thực hiện khi có quyết định của Toà án đã ra quyết định thi hành biện pháp giáo dỡng.

3. Công an cấp huyện có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Toà án đã ra quyết định thi hành biện pháp giáo dỡng về trường hợp người phải chấp hành biện pháp giáo dỡng thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều này hoặc trường hợp người đợc tạm hoãn thi hành biện pháp đưa vào trường giáo dỡng không còn lý do để tạm hoãn, để Toà án xem xét, quyết định việc tạm hoãn hoặc tiếp tục thi hành biện pháp giáo dỡng.

Điều 7.

1. Người trực tiếp nhận người đợc đưa vào trường giáo dỡng, phải kiểm tra hồ sơ, căn cước và lập biên bản giao nhận.

2. Trường giáo dỡng có trách nhiệm lập hồ sơ cá nhân học sinh để theo dõi quá trình chấp hành biện pháp giáo dỡng của họ; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm phải báo cáo cơ quan quản lý trường giáo dỡng của Bộ Công an về tình hình quản lý, giáo dục học sinh.

Điều 8. Trong thời hạn chậm nhất là 7 ngày kể từ ngày nhận học sinh, Hiệu trưởng trường giáo dỡng phải thông báo cho cha, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của học sinh, Toà án đã ra quyết định thi hành biện pháp giáo dỡng, Công an cấp huyện và cấp xã nơi người đó đã cư trú.

Chương III

CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI HỌC SINH TRƯỜNG GIÁO Dỡng

Điều 9.

1. Học sinh phải chịu sự giám sát, quản lý, giáo dục, phân công lao động của cán bộ, giáo viên nhà trường và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy của nhà trường.

2. Căn cứ vào độ tuổi, giới tính, trình độ văn hoá, tính chất và mức độ phạm tội, trường bố trí học sinh thành các đội, lớp. Mỗi đội, lớp phải có cán bộ, giáo viên của trường trực tiếp phụ trách.

Điều 10. Nếu học sinh bỏ trốn, Hiệu trưởng phải huy động cán bộ, giáo viên, nhân viên truy tìm ngay và thông báo bằng văn bản cho Công an cấp huyện nơi trường đóng tổ chức truy tìm. Khi truy tìm, nếu phát hiện phải lưu giữ học sinh đó, Công an cấp huyện phải lập biên bản và báo cho trường biết; khi nhận đợc thông báo, trường có trách nhiệm đến nhận học sinh. Thời gian học sinh bỏ trốn không đợc tính vào thời hạn chấp hành biện pháp giáo dỡng.

Điều 11.

1. Việc trích xuất học sinh đưa đi phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử hoặc trong trường hợp đặc biệt khác chỉ đợc thực hiện khi có lệnh trích xuất của người có thẩm quyền theo yêu cầu của cơ quan đang thụ lý vụ án. Lệnh trích xuất, thủ tục trích xuất thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an.

2. Cơ quan yêu cầu trích xuất chịu trách nhiệm đưa và trả học sinh trích xuất đến trường đúng thời hạn đã ghi trong lệnh trích xuất; khi giao nhận học sinh phải lập biên bản. Thời hạn trích xuất đợc tính vào thời hạn chấp hành biện pháp giáo dỡng.

Điều 12. Thời gian học sinh ở trường giáo dỡng đợc học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đối với học sinh chưa đạt trình độ phổ cập giáo dục tiểu học thì việc học văn hoá là bắt buộc. Đối với học sinh khác thì tùy khả năng, điều kiện thực tế mà tổ chức cho họ học tập, lao động phù hợp.

Kinh phí hàng tháng cho mỗi học sinh mua sách vở, đồ dùng học tập do ngân sách nhà nước cấp đợc thực hiện theo quy định hiện hành đối với học sinh bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dỡng.

Điều 13.